

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2020/HS-ST

Ngày: 21 – 12 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tà

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hồng Vân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lôi Vĩnh Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2020/HSST, ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lâm Quốc T, sinh ngày 25/6/1987; nơi cư trú: số AAC1, khóm A, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm N, sinh năm 1953 và bà Lê Thị B, sinh năm 1950. Anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất là bị cáo. Tiền án: không; tiền sự: 01 lần (Ngày 29/5/2019 bị Công an thành phố Trà Vinh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản và 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy). Bị bắt tạm giam từ ngày 01/9/2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Bị hại: Anh Nguyễn Thế V, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số G/1I khóm A, phường B, thành phố Trà V, tỉnh Trà Vinh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Ngũ Bình D, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số C1 Q, khóm E, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

2. Bà Lê Thị B, sinh năm 1950 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số AAC1 khóm A, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định đi tìm tài sản để trộm bán lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, nên vào khoảng 06 giờ ngày 11/7/2020, bị cáo Lâm Quốc T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Loncin, loại Wave 110, màu xanh-đen, gắn biển số giả 52F4-20xx (xe của chị Lê Thị B mẹ ruột bị cáo) chạy đến tiệm game HA trên đường Kiên Thị N thuộc phường G, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, chơi. Tại đây, bị cáo gặp anh Ngũ Bình D, sinh năm 1979, ngụ số CA, khóm E, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, nên rủ anh D đi tìm tài sản để lấy trộm thì anh D đồng ý lên xe cho bị cáo chở. Lúc này, bị cáo điều khiển xe chạy trên đường K hướng về cầu L 2 rồi rẽ vào đường Đồng K nổi dài, trên đường đi bị cáo nhìn thấy trên vỉa hè trước nhà anh Nguyễn Thế V, sinh năm 1976, ngụ khóm A, phường I, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, có để 01 (một) chậu kiểng có trồng cây, loại chậu sứ trắng men, đường kính 30cm, viền chậu màu xanh, thân chậu màu trắng, có hoa văn hình xe ngựa và chữ Trung Quốc, không có người trông giữ, bị cáo liền dừng xe lại cho anh D bước xuống đi đến nơi đặt chậu kiểng dùng tay nhổ cây và đổ đất trong chậu ra, khiêng cái chậu để lên xe rồi cùng với bị cáo điều khiển xe tìm nơi tiêu thụ. Khi bị cáo điều khiển xe trên đường Trần Quốc T thuộc khóm D, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Qua điều tra, bị cáo và anh D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, đã thu hồi được và xử lý giao trả lại tài sản: 01 (một) chậu kiểng có trồng cây, loại chậu sứ trắng men, đường kính 30cm, viền chậu màu xanh, thân chậu màu trắng, có hoa văn hình xe ngựa và chữ Trung Quốc cho anh V xong.

Tại biên bản và kết luận định giá tài sản số: 36/BKLDGTS ngày 05/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Trà Vinh kết luận: 01(một) chậu kiểng loại chậu sứ trắng men, đường kính 30cm, viền chậu màu xanh, thân chậu màu trắng, xung quanh chậu có hoa văn hình xe ngựa và chữ Trung Quốc (chữ tàu) có giá: 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra được biết trước đó vào ngày 29/5/2019 bị cáo bị Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, với số tiền 1.500.000 đồng. (Bị cáo chưa chấp hành nộp phạt).

Đối với anh Ngũ Bình D cùng với bị cáo đi trộm cắp tài sản, nhưng hành vi của anh D chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, ra Quyết định xử phạt vi

phạm hành chính đối với anh D số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Về vật chứng: Hiện Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, đã thu hồi: 01(một) chậu kiểng có trồng cây, loại chậu sứ trắng men, đường kính 30cm, viền chậu màu xanh, thân chậu màu trắng, có hoa văn hình xe ngựa và chữ Trung Quốc cho anh V xong. Riêng 01(một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Loncin, loại Wave 110, màu xanh-đen, biển số thật 84B1-027.xx. Trong quá trình sử dụng bị cáo làm rách mất biển số thật 84B1-027.xx, sau đó bị cáo gắn biển số giả 52F4-20xx. Qua điều tra được biết, chiếc xe này là tài sản của bà Lê Thị B, sinh năm 1950, ngụ số AAC1, khóm A, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, (mẹ ruột của bị cáo), việc bị cáo sử dụng chiếc xe nói trên để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì bà B hoàn toàn không biết nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, ra Quyết định trả lại tài sản nói trên cho bà B xong. Còn biển số giả 52F4-20xx, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, đang tạm giữ.

Tại bản cáo trạng số: 64/CT-VKS-HS ngày 13/11/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Lâm Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Lâm Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Quốc T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lâm Quốc T đã khai nhận: Do cần tiền tiêu xài và hút chích, vào khoảng 06 giờ ngày 11/7/2020 bị cáo rủ anh Ngũ Bình D đi

tìm tài sản lấy trộm, anh D liền đồng ý. Bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 52F4-20xx (biển số giả) chở anh D chạy trên đường Kiên Thị N hướng về cầu L 2 rồi rẽ vào đường Đồng K nối dài thuộc khóm A, phường I, thành phố T thì phát hiện 01 chậu kiểng có trồng cây, loại chậu sứ trắng men, đường kính 30cm, viền chậu màu xanh, thân chậu màu trắng, có hoa văn hình xe ngựa và chữ Trung Quốc trị giá 400.000 đồng của anh Nguyễn Thế V để trên vỉ hè trước nhà. Bị cáo liền dừng xe lại cho D xuống lấy trộm chậu kiểng rồi tìm nơi tiêu thụ thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và tang vật chứng đã thu giữ. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lâm Quốc T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Lâm Quốc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo đã có một tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng bị cáo không biết ăn năn hối cải lại tiếp tục phạm tội. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhắc nhở phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, đã thu hồi trả lại bị hại còn nguyên vẹn. Là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm h,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, nghĩ nên cần xem xét cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Thế V đã nhận lại được tài sản nên không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngũ Bình D và bà Lê Thị B cũng không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[6] Về vật chứng: 01 biển số xe 52F4-20xx (biển số giả), nghĩ nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lâm Quốc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h,s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Quốc T 01 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/9/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Thế V không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Ngũ Bình D và bà Lê Thị B cũng không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số xe 52F4-2065 (biển số giả).

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lâm Quốc T nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Sỹ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Thị Mỹ Kim

Nguyễn Văn Tạ

Nguyễn Thanh Sỹ

